TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC X - CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2025/HSST
Ngày: 15/8/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH K – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Võ Hồng T**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Thanh H**

2. Ông **Nguyễn Tấn T**

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Võ An T** - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực X - Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Cần Thơ tham gia phiên toà:* Ông **Bùi Hữu H** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 8 năm 2025 tại Tòa án nhân dân Khu vực X - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2025/HSST ngày 15 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2025/QĐXX-HS ngày 23 tháng 7 năm 2025 đối với bị can:

NGUYỄN TRÍ N; Tên gọi khác: Bảy N**;** Giới tính: Nam; Sinh ngày 09 tháng 10 năm 1990; Nơi sinh tại: Kiên Giang Nơi cư trú: ấp Thạnh Đ, xã Phong Đ, huyện Vĩnh T, tỉnh Kiên Giang (nay là ấp Thạnh Đ, xã Vĩnh P, tỉnh An Giang); Chỗ ở: Sống lang thang. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Không; Họ và tên cha: Nguyễn Văn C, sinh năm 1961; Họ và tên mẹ: Trần Thị P, sinh năm 1971; Chị ruột có 01 người, sinh năm 1988; Bị can chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; Bị can bị bắt khẩn cấp và bị tạm giữ từ ngày 03/3/2025, đến ngày 12/3/2025 chuyển tạm giam. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Ninh K thuộc Trại tạm giam số X Công an thành phố Cần Thơ.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Ông Bùi Đức A, sinh năm: 2005

Địa chỉ: Nhà trọ số 331 hẻm X, đường Nguyễn Văn L, phường Tân A, thành phố Cần Thơ.

2. Ông Ngô Huỳnh Trung H, sinh năm: 2004

Địa chỉ: Số 70, đường số X, KDC An K (cũ), phường Tân A, thành phố Cần Thơ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1973
Địa chỉ: Số 148/53, đường X, phường Tân A, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụán được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 02/03/2025, anh Bùi Đức A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Future 125i biển số 95AA-129.85 đậu xe dưới lòng đường Phan Văn T cạnh - Công viên Lưu Hữu P, phường Thới B (nay phường Ninh K), thành phố Cần Thơ. Lúc này Nguyễn Trí N vào công viên tìm tài sản lấy trộm, quan sát thấy xe mô tô của anh Đức A không khóa cổ, không người trông coi nên N lén lấy trộm xe và dắt xe đến số 19 đường Phan Đình P, phường Ninh K gặp anh Huỳnh Thanh P làm chìa khóa xe mới. Sau khi có chìa khóa xe bị cáo Nguyễn Trí N điều khiển xe chạy đến quán cà phê "Như Ý" ấp Nhơn H, xã Nhơn N (nay xã Nhơn Á), thành phố Cần Thơ nằm nghĩ ngơi thì bị Lực lượng Công an xã Nhơn Á kiểm tra phát hiện bị cáo N lấy trộm xe nên bàn giao Công an phường Ninh K xử lý.

Vật chứng, tài sản tạm giữ:

- 01 áo dài màu đen dài tay: 01 quần Jean màu đen ống dài: 01 chìa khóa xe biển số 95AA-129.85: 01 chìa khóa xe biển số 67D1-144.48 (do Nguyễn Trí N giao nộp);

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future F1 biển số 95AA-129.85 màu đen (do

Bùi Đức A giao nộp);

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future màu đen, biển số 67D1-144.48;

- 01 giấy đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda Future màu đen-xám vàng, biển số 67D1-144.48 tên Ngô Hồng Q (Nguyễn Văn Q giao nộp) (bút lục 92,

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Trí N còn khai nhận: Vào khoảng 18 giờ ngày 27/02/2025, bị cáo đã lén lút lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future màu đen xám vàng, biển số 67D1-144.48 của anh Ngô Huỳnh Trung K đậu dưới lòng đường Phan Văn T cạnh Công viên Lưu Hữu P. Sau khi lấy trộm được xe bị cáo đem xe đến dịch vụ cầm đồ "Anh Q" số 15E đường Nguyễn Văn L, phường Hưng L (nay phường Tân A), thành phố Cần Thơ cầm với số tiền 9.000.000 đồng lấy tiền tiêu xài cá nhân (bút lục 62-82).

Tại Kết luận định giá tài sản số 574/KL-HĐĐG ngày 12/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND quận Ninh K kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future F1 biển số 95AA-129.85 màu đen có giá trị 31.000.000 đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future biển số 67D1-144.48 màu đen-xám vàng có giá trị 12.000.000 đồng. Tổng giá trị 02 xe mô tô là 43.000.000 đồng (bút lục 23-24);

Theo bản Cáo trạng số: 06/CT-VKS KV1 ngày 11 tháng 7 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực X - Cần Thơ đã truy tố bị cáo Nguyễn Trí N về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Trí N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung

bản cáo trạng đã được công bố của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực X - Cần Thơ truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực X - Cần Thơ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị can Nguyễn Trí N về tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng tình tiết giảm nhẹ về thành khẩn khai báo đối với bị can, Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị can Nguyễn Trí N với mức án phạt tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Hình phạt bổ sung dành cho bị cáo N: không có.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại xe cho bị hại Bùi Đức A01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future 125i biển số 95AA-129.85 và trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future màu đen-xám vàng, biển số 67D1-144.48 cho anh Ngô Huỳnh Trung K, các bị hại đã nhận lại xe xong, không có yêu cầu gì thêm (bút lục 64-66, 94, 96).

Anh Nguyễn Văn Q khi nhận cầm xe mô tô biển số 67D1-144.48 do bị cáo N đem đến, anh không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên đã nộp lại xe mô tô trên, anh yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 9.000.000 đồng (bút lục 70-71).

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Trí N từng có 01 tiền án về tội "Cướp tài sản" năm 2012, không tiền sự, thành khẩn khai báo nhận tội, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo: Thống nhất với tội danh, điều, khoản và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị can, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Bản kết luận điều tra vụ án hình sự của cơ quan cảnh sát điều tra số 233 ngày 30/6/2025 thể hiện rõ ràng các Kết luận, kiến nghị; Đề Nghị chính xác đối với diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trí N .

[2] Tại phiên tòa lời khai nhận tội của bị can là phù hợp với những chứng cứ, tài liệu thu thập được có tại hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: qua các lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cùng lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Trí N. Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên ngày 27/02/2025 và 02/3/2025, tại đường Phan Văn T cạnh Công viên Lưu Hữu P, thuộc phường Ninh K, thành phố Cần Thơ. Bị cáo Nguyễn Trí N là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản của anh N

Huỳnh Trung K và Bùi Đức A có giá trị 43.000.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị can N đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự do đó khẳng định Viện kiểm sát nhân dân Khu vực X - Cần Thơ đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị can: Hành vi của bị can là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật mà còn xâm phạm đến trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị can biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, trái đạo đức xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Xét tình hình loại tội "*Trộm cắp tài sản*" tại địa phương xảy ra nhiều và có chiều hướng tăng với diễn biến phức tạp, gây dư luận xấu trong nội bộ quần chúng nhân dân. Do đó, cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mới đạt được mục đích giáo dục bị can và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo 02 lần lấy trộm tài sản là xe của các bị hại nên áp dụng tình tiết tăng nặng do phạm tội nhiều lần tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thống nhất quan điểm của đại diện viện kiểm sát nhân dân Khu vực X - Cần Thơ khi xét phân tích bị cáo N được hưởng tình tiết giảm nhẹ hình phạt như tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về trách nhiệm dân sự trong vụ án:

- Các bị hại đã nhận lại xe xong, không có yêu cầu gì thêm (bút lục 64-66, 94, 96) nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

Anh Nguyễn Văn Q khi nhận cầm xe mô tô biển số 67D1-144.48 do bị cáo N đem đến, anh không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên đã nộp lại xe mô tô trên, anh yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 9.000.000 đồng (bút lục 70-71). Tại phiên tòa, N đồng ý bồi thường việc bồi thường nghĩ nên ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo N.

[6] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại xe cho bị hại Bùi Đức A 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future 125i biển số 95AA-129.85 và trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future màu đen-xám vàng, biển số 67D1-144.48 cho anh Ngô Huỳnh Trung K các bị hại đã nhận lại xe xong là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của phápluật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trí N phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trí N 02 năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị can bị tạm giữ vào ngày 03/3/2025.

2.Về trách nhiệm dân sự trong vụ án: buộc bị cáo bồi thường cho anh Nguyễn Văn Qsố tiền 9.000.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại xe cho người bị hại – anh Bùi Đức A 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future 125i biển số 95AA-129.85 và trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future màu đen-xám vàng, biển số 67D1-144.48 cho anh Ngô Huỳnh Trung K, các bị hại đã nhận lại xe xong nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Nguyễn Trí N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được yết tại địa phương.

Nơi nhận:
- TAND KVX- Cần Thơ;
- VKSND KVX- Cần Thơ;
- Phòng THADS KVX- Cần Thơ;
- Bị can;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Hông T